

Bản án số: 97/2019/HS-PT

Ngày: 04/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Cao Minh Lễ.

2. Ông Hoàng Ngọc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Huy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A.G tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phước Đây - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A.G, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Mai Thanh T (T Ché) do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C.P, tỉnh A.G.

Bị cáo kháng cáo:

Mai Thanh T (T Ché), sinh ngày 13/4/1996; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện C.P, tỉnh A.G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Cha: Mai Văn Ph., sinh năm 1964; Mẹ: Lư Thị Th., sinh năm 1967; Vợ: Đoàn Thị Hoa Tiên, sinh năm 1998; Có 01 con sinh ngày 12/11/2018.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo tại ngoại cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa:

Luật sư Đinh Quang K – Văn phòng luật sư Tiến Vinh, thuộc Đoàn luật sư tỉnh A.G, bào chữa cho bị cáo Mai Thanh T. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 595/15, đường Hà Hoàng Hổ, phường Đ. Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh A.G.

* Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/11/2000 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Bình Quý, xã Bình Thủy, huyện C.P, tỉnh A.G.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

Luật sư Lương Tường H. - Công ty Luật TNHH MTV An Gia, thuộc Đoàn luật sư tỉnh A.G (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 17, ấp Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện C.P, tỉnh A.G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 07/8/2018, Đặng Văn S1 (S1 Vịt) rủ Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/11/2000 đến quán “Ngọc Lụa”, thuộc ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện C.P, tỉnh A.G uống rượu với Lê Thành B (chủ quán), Nguyễn Văn Tèo Em (Bảy Tình) và Thái Văn Hoàng Nh. (Nh. Mập). Đến 16 giờ cùng ngày, Tèo Em say rượu nằm vờng ngủ; S1, Nh., Bình nghỉ uống rượu. Tr S1 bàn bên cạnh uống rượu cùng với Dương Văn Gi (Phong Chim), Mai Thanh T (T Ché) và Nguyễn Hiếu Tr1 (Tr1 Ba Tổ).

Đến 19 giờ cùng ngày, Tr và T đến khu vực nhà máy “Huỳnh Long” thuộc ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện C.P tiếp tục uống rượu cùng với Lê Văn Trường (Trường Rôm), Nguyễn Tấn Thiện, sinh ngày, 29/7/2002 và Nguyễn Thanh Tú (Tú Ba Rọi). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tr say rượu bị ngã, nên Gi điều khiển xe mô tô chở Tr và Trường đưa Tr đến nhà nghỉ “Tr1 Nam” thuê trọ, Gi đưa Tr vào phòng 6A. Đến khoảng 22 giờ 40 phút Gi ra khỏi phòng, điều khiển xe mô tô đi về; Gi dặn Trường ở lại chăm sóc Tr.

Trường vào phòng 6A gặp Tr đang nằm ngủ; đến 23 giờ 30 cùng ngày, Tú điều khiển xe mô tô đến chở Trường về. Sau đó Tú đến quán “Ngọc Diễm” uống rượu cùng Thiện và T. Đến 01 giờ 30 ngày 08/8/2018 T, Thiện và Tú ra về; Tú cho T biết Tr đang ngủ ở nhà nghỉ “Tr1 Nam” nên T kêu chở Tr về. Khi đến nhà nghỉ, ông Lê Văn Nê (quản lý nhà nghỉ) dẫn T vào phòng 6A gặp Tr đang nằm ngủ, T kêu Tú mua chai nước suối cho Tr uống. Sau đó Tú và Thiện thuê phòng 4A nghỉ, T vào phòng 6A với Tr, T thấy Tr còn say rượu không có khả năng chống cự, nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Tr. T tự cởi quần dài và quần lót ra, sau đó cởi quần ngắn và quần lót Tr và đưa dương vật vào âm đạo nhịp 02 - 03 cái thì dương vật không cương cứng nên không quan hệ được. Sau đó từ ngày 26/9/2018 cho đến nay, T thay đổi lời khai thừa nhận T tự cởi quần dài và quần lót ra, sau đó cởi quần ngắn và quần lót Tr ra khỏi chân và có nằm đè lên người Tr với mục đích quan hệ tình dục, bị Tr câu vật T làm cả hai ngã xuống nền gạch. Lúc này dương vật không còn cương cứng, không giao cấu được nên T mặc quần vào và kêu Tú, Thiện về.

Đến 07 giờ ngày 08/8/2018 Tr phát hiện không mặc quần, nhưng quần tằm trải giường, bộ phận sinh dục bị đau, chảy máu, Tr nghĩ đã bị hiếp dâm tại nhà nghỉ “Tr1 Nam”. Đến ngày 15/8/2018, Tr đến Công an xã Bình Mỹ tố cáo.

* Theo giấy chứng nhận thương tích số 01 ngày 15/8/2018 của Tr1 tâm y tế huyện C.P, tỉnh A.G, xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của Nguyễn Thị Thùy Tr như sau:

- + Không thấy vết xay sát, bầm tím nào trên bề mặt da, khắp cơ thể.
- + Âm hộ viêm đỏ.
- + Màng Tr có vết rách vị trí 06 giờ, viêm đỏ, nề, đau rát.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/19/TgT ngày 28/02/2019 của Tr1 tâm pháp y tỉnh A.G, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Không thương tích tồn tại.
- Màng Tr rách cũ vị trí 06 giờ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 00% (không phân trăm).

3. Kết luận khác: Màng Tr rách cũ vị trí 06 giờ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C.P, tỉnh A.G, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh T (T Ché), phạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng: khoản 4 điều 141; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thanh T (T Ché) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm xử còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/7/2019, bị cáo Mai Thanh T có đơn kháng cáo, bị cáo không có giao cấu với người bị hại, không đồng ý bồi thường. Ngày 16 và ngày 23 tháng 8 năm 2019 bị cáo có đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Mai Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt, giảm mức bồi thường, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động làm thuê, đang nuôi con còn nhỏ; tạm nộp khắc phục một phần hậu quả 10.000.000 đồng mà án sơ thẩm tuyên buộc.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mai Thanh T; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt; có thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Mai Thanh T: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; có con còn nhỏ; giúp Cơ quan có thẩm quyền kết thúc nhanh vụ án; bị cáo khắc phục một phần thiệt hại với số tiền 10.000.000 đồng; người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng; đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, có thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức giảm cao nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Luật sư trình bày ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho người bị hại: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chưa thành khẩn khai báo, chưa ăn năn hối cải, lúc thì khai nhận tội, lúc thì không thừa nhận tội; không có thiện chí bồi thường thiệt hại và có thái độ thách thức pháp luật. Đề nghị giữ nguyên mức hình phạt như án sơ thẩm; bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên đề nghị công nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Mai Thanh T nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Thanh T khai nhận, sau khi uống rượu cùng với Tr cùng một số người bạn khác như; Trường, Thiện, Tú, Gi... Do thấy Tr bị say rượu và biết Tr đang ngủ ở nhà nghỉ “Tr1 Nam”. Khi vào phòng 6A bị cáo thấy Tr đang ngủ say, bị cáo đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Tr, sau khi câu vật nhau thì cả hai bị té xuống giường, nên không tiếp tục giao cấu nữa. Sau đó bị cáo bỏ về và bị tố cáo, như nội dung án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Mai Thanh T (T Ché) đã có hành vi lợi dụng tình trạng say rượu mất khả năng tự vệ, để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh ngày 01/11/2000, khi người bị hại chưa đủ 18 tuổi, nhằm thỏa mãn dục vọng thấp hèn của bản thân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Mai Thanh T, về tội

“Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Bị cáo là người có vợ con, lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà xuất phát từ nguyên nhân thiếu rèn luyện phẩm chất đạo đức, tụ tập bạn bè chơi bời lêu lổng, uống rượu say sưa giữa đêm khuya, lợi dụng tình trạng người bị hại uống rượu say, không còn khả năng đề tự bảo vệ mình và thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của người bị hại để thỏa mãn dục vọng thấp hèn của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến nhân phẩm, danh dự, uy tín, sức khỏe về thể chất, tinh thần hoặc gián tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, nếu làm nạn nhân chết hoặc tự sát; gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại không chỉ ở hiện tại mà cả tương lai; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuyên phạt bị cáo Mai Thanh T 6 năm tù là phù hợp, thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt như án sơ thẩm tuyên phạt. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động làm thuê; có con còn nhỏ; bị cáo tạm nộp 10.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả mà án sơ thẩm tuyên buộc. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Đối với yêu cầu xin giảm mức bồi thường: Bị cáo là người trực tiếp xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, uy tín, sức khỏe của người bị hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thùy Tr chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền là 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên là phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Tạm quản lý số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mà gia đình bị cáo đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0004159, ngày 16/9/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh A.G để đảm bảo cho việc thi hành án.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mai Thanh T. Sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mai Thanh T xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường.

Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và phần bồi thường thiệt hại.

Áp dụng: khoản 4 Điều 141; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thanh T (T Ché) 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Hiếp dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Mai Thanh T phải có trách nhiệm bồi thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Thị Thùy Tr số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Tạm quản lý số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mà gia đình bị cáo đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 0004159, ngày 16/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh A.G để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo Mai Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Mai Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh A.G;
- VKSND huyện C.P;
- TAND huyện C.P;
- CQCSĐT huyện C.P;
- Chi cục THADS huyện C.P;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Phòng KTNV & THAHS;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - Công an tỉnh A.G;
- Sở Tư pháp A.G;
- Văn phòng;
- Lưu.

Thái Văn Chấn